UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH **HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHỐI TIỂU HỌC NĂM HỌC 2023 – 2024**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 500/TB-HĐ	*Bình Chánh, ngày 31 tháng 8 năm 2023*

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh không đủ điều kiện tham gia xét tuyển viên chức vòng 2; Danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia xét tuyển viên chức vòng 2 và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham gia xét tuyển viên chức vòng 2 ngành giáo dục và đào tạo khối Tiểu học năm học 2023 – 2024

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 5560/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức ngành giáo dục và đào tạo khối Tiểu học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển;

Căn cứ Quyết định số 6324/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét tuyển viên chức ngành giáo dục và đào tạo khối Tiểu học, năm học 2023 – 2024;

Nay, Hội đồng xét tuyển viên chức ngành giáo dục và đào tạo ngành giáo dục và đào tạo khối Tiểu học, năm học 2023 – 2024, thông báo cụ thể như sau:

1. Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển

- Thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự xét tuyển viên chức vòng 2: 05 người;

- Thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự xét tuyển viên chức vòng 2: 163 người.

(*Đính kèm danh sách chi tiết*)

2. Thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự xét tuyển viên chức vòng 2

- Triệu tập 163 thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự xét tuyển viên chức vòng 2.

- Thời gian xét tuyển: Bắt đầu từ 07 giờ, 30 phút, ngày 09/9/2023.

- Địa điểm xét tuyển: tại Trường Tiểu học Tân Túc, địa chỉ: C1/3G, đường Bùi Thanh Khiết, khu phố 3, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh

(*Đính kèm lịch xét tuyển chi tiết và Danh mục tài liệu ôn tập*)

3. Về việc ôn và thu phí tham gia xét tuyển

- Thời gian: Từ ngày 05/9/2023 đến ngày 07/9/2023 (do Thủ trưởng đơn vị quyết định).

- Địa điểm: Tại đơn vị thí sinh nộp Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Lệ phí thi: 400.000 đồng/thí sinh (theo Điều 4 Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức).

4. Hình thức, nội dung xét tuyển: Phỏng vấn thực hành.

- Thí sinh bốc thăm chuẩn bị trả lời câu hỏi: 05-10 phút

- Thời gian sát hạch cho mỗi ứng viên không quá 30 phút.

5. Cơ cấu thang điểm: Tổng điểm: 100 điểm, bao gồm:

- Kiến thức chung: 20 điểm;

- Kiến thức chuyên môn: 40 điểm (dành cho vị trí dự tuyển Giáo viên); 50 điểm (dành cho vị trí dự tuyển Nhân viên);

- Tác phong sư phạm: 10 điểm;

- Kỹ năng trình bày, diễn đạt mạch lạc, tự tin, giọng nói to, rõ, phát âm chuẩn: 20 điểm;

- Chữ viết đúng, đẹp, trình bày bảng hợp lý, khoa học (dành cho vị trí dự tuyển Giáo viên): 10 điểm.

Lưu ý:

- Thí sinh phải có mặt trước phòng xét tuyển theo thời gian quy định, trang phục gọn gàng, lịch sự.

- Xuất trình Căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân có dán ảnh để Hội đồng xét tuyển viên chức kiểm tra trước khi vào phòng xét tuyển.

Hội đồng xét tuyển viên chức ngành giáo dục và đào tạo khối Tiểu học, năm học 2023 - 2024 thông báo đến thí sinh được biết./.

Nơi nhận:
- TTUB;
- Thành viên HĐXTVC;
- Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Ban Kiểm tra, sát hạch;
- Thí sinh dự xét tuyển;
- P.NV, P.GDĐT, PTCKH, PYT, TTYT;
- Cổng thông tin điện tử Huyện;
- Cổng thông tin PGDĐT;
- CVP, PCVP;
- Lưu VT-TH, PNV.L.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Thị Cẩm Nhung

UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
KHỐI TIỂU HỌC NĂM HỌC 2023 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC VÒNG 2
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHỐI TIỂU HỌC NĂM HỌC 2023 - 2024
(Kèm theo Thông báo số 500 /TB-HĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng xét tuyển viên chức)

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có)		Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do	
1	Hồ Thị Minh Anh		12/03/1997	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học An hạ
2	Trần Thanh Tuấn	18/05/1990		Cao đẳng	Quản trị mạng máy tính				Nhân viên Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học An Phú Tây 2
3	Nguyễn Thị Khánh Linh		10/09/2000	Đại học	Kế toán				Nhân viên Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Bình Chánh
4	Tạ Thị Thuỳ Trinh		30/03/1985	Đại học	Kế toán				Nhân viên Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Bình Chánh
5	Lý Kim Phụng		09/05/1987	Cao đẳng	Kế toán doanh nghiệp				Nhân viên Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Bình Chánh
6	Cao Thị Thùy Nhung		07/09/2001	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Bình Lợi
7	Phan Thị Châu Sa		29/07/1998	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh và Ngôn ngữ học			Chứng chỉ bồi dưỡng Nghiệp vụ Sư phạm cho giáo viên Tiếng Anh cấp Tiểu học	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Bình Lợi

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có)		Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do	
8	Trương Hải Đăng	25/11/1998		Cử nhân	Sư Phạm Tin học				Giáo viên Tin học và công nghệ	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Bình Lợi
9	Phan Thị Minh		25/07/1997	Cử nhân	Sư Phạm Tin học				Giáo viên Tin học và công nghệ	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Bình Lợi
10	Hồ Thị Hòa		02/11/1999	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Cầu Xáng
11	Lê Thị Thanh Tâm		17/02/1994	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh				Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Cầu Xáng
12	Phạm Ngọc Trân		02/10/1999	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với Giáo viên Tiếng Anh Tiểu học	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Cầu Xáng
13	Dương Phát Đạt	02/02/1984		Cử nhân	Giáo dục Thể chất				Giáo viên Thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Cầu Xáng
14	Đỗ Thị Ánh Hiếu		17/03/1980	Cử nhân	Luật			Thư viện-Thiết bị trường học	Nhân viên Thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Cầu Xáng
15	Ngô Ngọc Ngân		24/11/2001	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Hưng Long
16	Phan Thuỷ Tiên		16/01/2001	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Hưng Long
17	Trần Thị Cẩm Thu		18/07/1994	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Hưng Long
18	Đặng Nguyễn Thị Kim Phụng		04/03/1999	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Hưng Long
19	Mai Thị Kiều Hạnh		23/08/2001	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Hưng Long

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có)		Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do	
20	Cao Thị Trầm Hương		21/05/1995	Cử nhân	Sư phạm Tiếng anh				Giáo viên Tiếng anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Hưng Long
21	Nguyễn Thị Thanh Tuyền		25/05/1999	Cử nhân	Ngôn Ngữ Anh			Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho GVTH	Giáo viên Tiếng anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Hưng Long
22	Đặng Thị Huyền Trang		03/05/2001	Đại học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh
23	Nguyễn Cao Xuân Chi		10/11/2001	Đại học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh
24	Trần Lê Thanh Trang		18/09/2001	Đại học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh
25	Lê Hồng Danh		06/10/2000	Đại học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh
26	Lê Thị Diễm My		19/01/2001	Đại học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh
27	Nguyễn Thị Trà My		15/05/1993	Đại học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh
28	Phan Thị Minh		25/07/1997	Đại học	Sư phạm Tin học				Giáo viên môn Tin học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh
29	Nguyễn Thị Hồng Khánh		03/12/1992	Đại học	Thông tin - Thư viện				Nhân viên thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh
30	Nguyễn Thị Minh Thụy		16/12/1984	Đại học	Kế toán			Chứng chỉ nghiệp vụ thư viện	Nhân viên thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh
31	Phan Trọng Tâm	05/12/1996		Cử nhân	Giáo dục thể chất				Giáo viên thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Kim Đồng

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có)		Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do	
32	Nguyễn Lê Minh Trí	02/09/1994		Cử nhân	Giáo dục thể chất				Giáo viên thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Kim Đồng
33	Nguyễn Phú Quý	30/01/1998		Cử nhân	Giáo dục thể chất				Giáo viên thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Kim Đồng
34	Hứa Thành Lập	26/12/1986		Cử nhân	Giáo dục thể chất				Giáo viên thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Kim Đồng
35	Tăng Trần Hoàng Tiểu Phụng		10/10/2000	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
36	Lê Phạm Kim Ngân		12/06/2001	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
37	Lê Hải Ngọc Trâm		30/05/1999	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
38	Tô Hạnh Vi Phước		05/02/2001	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
39	Nguyễn Bảo Trân		02/01/1997	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
40	Hồ Thị Hòa		02/11/1999	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
41	Trịnh Thị Bích		13/09/1998	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
42	Lê Như Ngọc		10/04/1998	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
43	Đặng Thị Huyền Trang		03/05/2001	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có)		Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do	
44	Nguyễn Kim Đài		28/06/1978	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
45	Nguyễn Thị Anh		06/09/1978	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
46	Quách Huỳnh Cẩm Trúc		29/06/2001	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
47	Đặng Minh Hiếu	26/11/1988		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
48	Đoàn Thị Ngọc Yến		13/06/1999	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
49	Nguyễn Bảo Lâm	20/10/1983		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
50	Trần Thị Liễu		01/05/1985	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
51	Đoàn Lê Ngọc Ánh		19/08/1998	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
52	Bùi Thị Kim Hậu		20/06/1977	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
53	Đỗ Thị Tuyết Mai		18/09/2001	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
54	Trần Lê Thanh Trang		18/09/2001	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
55	Nguyễn Thị Kiều Khanh		03/07/2000	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có)		Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do	
56	Hà Thị Ngọc Trâm		08/12/1996	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Người dân tộc thiểu số (dân tộc Tày)	5	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
57	Thái Thị Ánh Tuyết		06/07/1996	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
58	Nguyễn Thị Trà My		15/05/1993	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
59	Nguyễn Thị Va		18/07/2000	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
60	Võ Tú Trinh		17/03/1988	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường
61	Lê Nguyên Ngọc Yến		04/05/1994	Cử nhân	Sư phạm Mỹ thuật	-	-	-	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lê Minh Xuân 2
62	Lý Thảo Hồng		11/11/1997	Đại học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lê Minh Xuân 3
63	Trần Thị Hường		05/11/1984	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lê Minh Xuân 3
64	Ngô Văn Nở	01/01/1988		Đại học	Giáo dục Thể chất			Chứng nhận Nghiệp vụ Sư phạm	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lê Minh Xuân 3
65	Nguyễn Thị Kiều Hạnh		13/05/1994	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn
66	Nguyễn Hồ Kim Ngân		24/07/1994	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn
67	Nguyễn Hữu Thuấn	28/10/1984		Thạc sĩ và Đại học	Lý luận và Phương pháp dạy học âm nhạc				Giáo viên môn Âm nhạc	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có)		Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do	
68	Nguyễn Hồng Thảo Vy		16/08/2001	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh
69	Phan Lê Thị Tuyết Ngân		07/04/2004	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh
70	Trần Dũ Hồng An		02/07/2001	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh
71	Phan Thị Minh		25/07/1997	Cử nhân	Sư phạm Tin học				Giáo viên Tin học và công nghệ	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh
72	Thái Thị Thu Hương		07/12/1995	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
73	Võ Thị Lên		15/07/1988	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
74	Nguyễn Thị Ngọc Hà		04/08/2001	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
75	Mai Thị Kiều Hạnh		23/08/2001	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
76	Nguyễn Thị Lệ Linh		10/10/2001	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
77	Phạm Thị Dung		30/04/1999	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
78	Nguyễn Thị Nhung		28/04/1989	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
79	Nguyễn Quỳnh Thư		03/01/2001	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có)		Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do	
80	Nguyễn Thị Anh		06/09/1978	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
81	Trần Thị Thùy Dương		08/06/1982	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
82	Trần Thị Ngọc Thủy		10/06/1997	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
83	Trần Thị Thu		17/05/1998	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
84	Lê Thị Tuyết Lan		17/01/1994	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
85	Trần Thị Thu Hằng		11/08/1985	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
86	Võ Tú Trinh		17/03/1988	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
87	Nguyễn Thị Ngọc Diễm		15/06/1999	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
88	Nguyễn Thị Thơ		22/02/1992	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
89	Lý Hồng Ngọc		02/09/1994	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
90	Thái Thị Phương Ngân		17/06/1980	Đại học	Kế toán				Nhân viên kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
91	Hoàng Thị Thu Thủy		02/01/1985	Đại học	Kế toán				Nhân viên kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có)		Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do	
92	Nguyễn Quốc Cường	05/05/2000		Cử nhân	Kế toán				Nhân viên kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
93	Lưu Thị Thanh Thúy		06/10/1989	Cử nhân	Kế toán- Kiểm toán				Nhân viên kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
94	Vũ Thế Long	05/10/1988		Cử nhân	Tin học			Nghiệp vụ sư phạm	Giáo viên Tin học và công nghệ	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trân
95	Nguyễn Phương Quan	05/03/1981		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phạm Hùng
96	Nguyễn Thị Thơ		22/2/1992	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phạm Hùng
97	Phạm Thị Ngọc Giàu		31/08/2001	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phạm Hùng
98	Võ Tú Trinh		17/3/1988	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phạm Hùng
99	Nguyễn Quốc Cường	05/05/2000		Cử nhân	Kế toán				Nhân viên kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phạm Hùng
100	Nguyễn Thị Nga		18/12/1991	Cử nhân	Kế toán				Nhân viên kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phạm Hùng
101	Đặng Nguyễn Thị Kim Phụng		04/03/1999	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phong Phú 2
102	Đoàn Văn Bi	16/10/1996		Cử nhân	Giáo dục Thể chất				Giáo viên Thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phong Phú 2
103	Võ Văn Hiền	10/01/1993		Cử nhân	Giáo dục Thể chất				Giáo viên Thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phong Phú 2

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có)		Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do	
104	Quách Hồng Phong	19/01/1999		Cử nhân	Giáo dục Thể chất				Giáo viên Thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phong Phú 2
105	Lê Trần Quy	01/10/1996		Cử nhân	Giáo dục Thể chất				Giáo viên Thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phong Phú 2
106	Châu Tấn Phát	05/12/2000		Cử nhân	Giáo dục Thể chất				Giáo viên Thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phong Phú 2
107	Nguyễn Tấn Bền	01/01/1988		Cử nhân	Giáo dục Thể chất				Giáo viên Thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phong Phú 2
108	Phạm Thị Thu Hà		02/03/1991	Cao đẳng	Ngôn ngữ Anh			Chứng chỉ Nghiệp vụ Thông tin - thư viện	Nhân viên Thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phong Phú 2
109	Phan Thị Như Ý		09/01/1993	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phạm Văn Hai
110	Vòng Quốc Vinh	13/02/1990		Cao đẳng	Tin học (Mạng máy tính)	Không	Không	Không	Nhân viên Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Phạm Văn Hai
111	Trần Thụy Ngọc Trâm		15/05/2001	Đại học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Qui Đức
112	Nguyễn Thị Lệ Linh		10/10/2021	Đại học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Qui Đức
113	Trần Thị Thu Khoa		28/03/1992	Đại học	Sư phạm Tin học				Giáo viên Tin học và công nghệ	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Qui Đức
114	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		30/7/1987	Cử nhân	Kế toán				Nhân viên kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Tân Kiên
115	Trần Thị Cẩm Thu		18/07/1994	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Trần Nhân Tôn

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có)		Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do	
116	Hà Như Phụng		23/07/2001	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Trần Nhân Tôn
117	Đoàn Thị Ngọc Yến		13/06/1999	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Tân Quý Tây 3
118	Khấu Bạch Xuân Duy		14/01/1999	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Tân Quý Tây 3
119	Đinh Khánh Huyền		03/12/2001	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Tân Quý Tây 3
120	Nguyễn Thị Quế Trân		17/07/2000	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản
121	Đặng Thị Huyền Trang		03/5/2001	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản
122	Nguyễn Mai Anh		30/11/2001	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản
123	Thái Nguyễn Thùy Trang		03/11/2001	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản
124	Trần Thị Thùy Nga		29/07/2001	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản
125	Lê Minh Nhật	17/10/1992		Cử nhân	Ngôn ngữ Anh			CCBDNVSP cho người có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp có nguyện vọng trở thành GGVTA Tiểu học	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có)		Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do	
126	Lê Phan Đăng Khoa	05/01/1992		Cử nhân	Ngôn ngữ Anh;			Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho Giáo viên Tiếng Anh cấp Tiểu học	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản
127	Nguyễn Thị Ngọc Hân		15/05/1992	Đại học	Ngôn ngữ Anh			Chứng đào tạo nghiệp vụ sư phạm	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản
128	Trần Thanh Huy	22/10/2000		Cử nhân	Giáo dục thể chất				Giáo viên Thể dục	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản
129	Phan Trọng Tâm	05/12/1996		Cử nhân	Giáo dục thể chất				Giáo viên Thể dục	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản
130	Nguyễn Trường Thọ	28/10/1985		Cử nhân	Giáo dục thể chất				Giáo viên Thể dục	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản
131	Phạm Hải Đăng	25/06/1992		Trung cấp	Công nghệ Thông Tin			Chứng chỉ nghiệp vụ Thông tin Thư tiện	Nhân viên thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản
132	Nguyễn Thị Khánh Ly		15/1/1998	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc A
133	Vũ Thị Ánh Ngọc		20/5/1996	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc A
134	Phạm Thị Kim Ngân		04/03/2001	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc A
135	Đặng Thị Huyền Trang		03/05/2001	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc A
136	Liên Vũ Thùy Linh		14/03/2001	Cử nhân Giáo dục tiểu học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có)		Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do	
137	Trần Thị Thùy Nga		29/07/2001	Cử nhân Giáo dục tiểu học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B
138	Hồ Thị Hòa		02/11/1999	Cử nhân Giáo dục tiểu học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B
139	Trịnh Thị Bích		13/09/1998	Cử nhân Giáo dục tiểu học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B
140	Đặng Thị Huyền Trang		03/05/2001	Cử nhân Giáo dục tiểu học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B
141	Nguyễn Cao Xuân Chi		10/11/2001	Cử nhân Giáo dục tiểu học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B
142	Lê Vũ Hoàng Yến		13/02/1995	Cử nhân Giáo dục tiểu học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B
143	Đoàn Kim Tuyến		10/06/1992	Cử nhân Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất				Giáo viên Thể dục	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B
144	Phan Trọng Tâm	05/12/1996		Cử nhân Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất				Giáo viên Thể dục	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B
145	Nguyễn Song Hồng Ngọc		29/10/1992	Cử nhân	Sư phạm Tin học				Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Võ Văn Vân
146	Phùng Anh Vũ	14/06/1997		Cao đẳng	Công Nghệ thông tin				Nhân viên công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Võ Văn Vân
147	Trương Thị Thu Tâm		11/11/1984	Cử nhân	Kế toán - kiểm toán				Nhân viên kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Võ Văn Vân
148	Huỳnh Võ Kim Trâm		22/10/1998	Cao đẳng	Kế toán doanh nghiệp				Nhân viên kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Võ Văn Vân

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có)		Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do	
149	Ngô Thị Bích Tuyền		15/05/1985	Cử nhân	Kế toán				Nhân viên kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Võ Văn Vân
150	Vũ Văn Hương	16/10/1982		Cử nhân	Kế toán				Nhân viên kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Võ Văn Vân
151	Nguyễn Thị Ngọc Diễm		15/06/1999	Đại học	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học An Phú Tây
152	Nguyễn Thùy Mỹ Duyên		24/03/1992	Đại học	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học An Phú Tây
153	Trình Thị Tuyết Nhung		13/9/1995	Đại học	Tài chính - Ngân hàng			Chứng chỉ Thư viện thiết bị trường học	Nhân viên Thiết bị	Nhân viên	01.005	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học An Phú Tây
154	Trần Thị Thùy Vân		09/04/1997	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Tân Quý Tây
155	Nguyễn Văn Nguyên	08/05/1975		Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Tân Quý Tây
156	Võ Thị Kim Chi		29/03/2001	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Tân Quý Tây
157	Nguyễn Thị Ngọc Diễm		15/06/1999	Cử nhân	Giáo dục tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Tân Quý Tây
158	Khấu Bạch Xuân Duy		14/01/1999	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng 3	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Tân Túc
159	Trần Dũ Hồng An		02/07/2001	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng 3	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Tân Túc
160	Mai Thị Ngọc Điệp		10/01/1993	Đại học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học Hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Tân Nhựt

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có)		Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do	
161	Mai Thị Kim Đơn		07/03/1988	Đại học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học Hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Tân Nhựt
162	Nguyễn Tuyết Nhi		11/05/2001	Đại học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học Hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Tân Nhựt
163	Nguyễn Thị Tuyết Vân		19/07/2001	Đại học	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên Nhiều môn	Giáo viên tiểu học Hạng III	V.07.03.29	Không	Không	Không	Không	Trường Tiểu học Tân Nhựt

Danh sách có: 163 người./.

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHỐI TIỂU HỌC NĂM HỌC 2023 - 2024

UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
KHỐI TIỂU HỌC NĂM HỌC 2023 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC VÒNG 2
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHỐI TIỂU HỌC NĂM HỌC 2023 - 2024
(Kèm theo Thông báo số 500 /TB-HĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng xét tuyển viên chức)

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học	Chứng chỉ khác	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Lý do không đủ điều kiện dự tuyển vòng 2	Đơn vị đăng ký dự tuyển
		Nam	Nữ						Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số		
1	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		26/10/1992	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Chưa có bằng tốt nghiệp chính thức, chỉ có giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời.	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn
2	Trịnh Tấn Kha	25/6/1994		Trung cấp	Thư viện - Thiết bị trường học				Nhân viên Thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Chưa có bằng tốt nghiệp chính thức, chỉ có giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời.	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn
3	Ôn Đình Phúc	28/01/1970							Giáo viên Tin học và công nghệ	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm không phù hợp	Trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm
4	Nguyễn Thị Kim Việt		15/6/1996	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học				Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Chưa có bằng tốt nghiệp chính thức, chỉ có giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời.	Trường Tiểu học Phạm Hùng
5	Trương A Hoàng	22/01/2000		Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	Trình độ A2 Tiếng Pháp		Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	Giáo viên Tiếng anh	Giáo viên tiểu học hang III	V.07.03.29	Chưa có bằng tốt nghiệp chính thức, chỉ có giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời.	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHỐI TIỂU HỌC NĂM HỌC 2023 - 2024

UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
KHỐI TIỂU HỌC
NĂM HỌC 2023 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC THAM GIA TUYỂN DỤNG VỊ TRÍ GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN KHÁC

(Kèm theo Thông báo số 500/TB-HĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng xét tuyển)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	THỜI GIAN THI	NGÀY THI	ĐỊA ĐIỂM THI	PHÒNG THI
1	Trường Tiểu học Trần Nhân Tôn	07 giờ, 30 phút	NGÀY 09/9/2023 (THỨ BẢY)	TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN TÚC ĐỊA CHỈ: C1/3G, ĐƯỜNG BÙI THANH KHIẾT, KHU PHỐ 3, THỊ TRẤN TÂN TÚC, HUYỆN BÌNH CHÁNH	PHÒNG SỐ 02 (TẦNG TRỆT)
2	Trường Tiểu học Phạm Hùng	08 giờ, 30 phút			PHÒNG SỐ 02 (TẦNG TRỆT)
3	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trân	13 giờ			PHÒNG SỐ 02 (TẦNG TRỆT)
4	Trường Tiểu học Phong Phú 2	13 giờ, 30 phút			PHÒNG SỐ 02 (TẦNG TRỆT)
5	Trường Tiểu học An Phú Tây 2	07 giờ, 30 phút			PHÒNG SỐ 03 (TẦNG TRỆT)
6	Trường Tiểu học Hưng Long	08 giờ			PHÒNG SỐ 03 (TẦNG TRỆT)
7	Trường Tiểu học Lê Minh Xuân 2	13 giờ			PHÒNG SỐ 03 (TẦNG TRỆT)
8	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc B	13 giờ 30 phút			PHÒNG SỐ 03 (TẦNG TRỆT)
9	Trường Tiểu học Qui Đức	07 giờ, 30 phút			PHÒNG SỐ 04 (TẦNG TRỆT)
10	Trường Tiểu học Tân Quý Tây	09 giờ			PHÒNG SỐ 04 (TẦNG TRỆT)
11	Trường Tiểu học Tân Quý Tây 3	13 giờ			PHÒNG SỐ 04 (TẦNG TRỆT)
12	Trường Tiểu học Kim Đồng	14 giờ, 30 phút			PHÒNG SỐ 04 (TẦNG TRỆT)
13	Trường Tiểu học An Phú Tây	07 giờ, 30 phút			PHÒNG SỐ 05 (TẦNG TRỆT)
14	Trường Tiểu học Tân Nhựt	09 giờ			PHÒNG SỐ 05 (TẦNG TRỆT)
15	Trường Tiểu học Tân Túc	13 giờ			PHÒNG SỐ 05 (TẦNG TRỆT)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	THỜI GIAN THI	NGÀY THI	ĐỊA ĐIỂM THI	PHÒNG THI
16	Trường Tiểu học Cầu Xáng	14 giờ	NGÀY 09/9/2023 (THỨ BẢY)	TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN TÚC ĐỊA CHỈ: C1/3G, ĐƯỜNG BÙI THANH KHIẾT, KHU PHỐ 3, THỊ TRẤN TÂN TÚC, HUYỆN BÌNH CHÁNH	PHÒNG SỐ 05 (TẦNG TRỆT)
17	Trường Tiểu học An Hạ	07 giờ, 30 phút			PHÒNG SỐ 06 (TẦNG TRỆT)
18	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn	08 giờ			PHÒNG SỐ 06 (TẦNG TRỆT)
19	Trường Tiểu học Phạm Văn Hai	13 giờ			PHÒNG SỐ 06 (TẦNG TRỆT)
20	Trường Tiểu học Lê Minh Xuân 3	14 giờ			PHÒNG SỐ 06 (TẦNG TRỆT)
21	Trường Tiểu học Võ Văn Vân	07 giờ, 30 phút			PHÒNG SỐ 07 (TẦNG TRỆT)
22	Trường Tiểu học Bình Lợi	08 giờ, 30 phút			PHÒNG SỐ 07 (TẦNG TRỆT)
23	Trường Tiểu học Vĩnh Lộc A	13 giờ			PHÒNG SỐ 07 (TẦNG TRỆT)
24	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh	15 giờ			PHÒNG SỐ 07 (TẦNG TRỆT)
25	Trường Tiểu học Lại Hùng Cường	07 giờ, 30 phút cho đến khi kết thúc			PHÒNG SỐ 08 (TẦNG TRỆT)
26	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản	07 giờ, 30 phút			PHÒNG SỐ 09 (TẦNG TRỆT)
27	Trường Tiểu học Huỳnh Văn Bánh	13 giờ			PHÒNG SỐ 09 (TẦNG TRỆT)
28	Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm	13 giờ, 30 phút cho đến khi kết thúc			PHÒNG SỐ 01 (TẦNG TRỆT)
PHÒNG SỐ 10 TẦNG TRỆT (PHÒNG CHỜ CỦA THÍ SINH)					

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHỐI TIỂU HỌC
NĂM HỌC 2023 - 2024

UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHỐI TIỂU HỌC
NĂM HỌC 2023 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC THAM GIA TUYỂN DỤNG VỊ TRÍ KẾ TOÁN
(Kèm theo Thông báo số 500/TB-HĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng xét tuyển)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	THỜI GIAN THI	NGÀY THI	ĐỊA ĐIỂM	PHÒNG THI
1	Trường Tiểu học Phạm Hùng	07 giờ, 30 phút	NGÀY 09/9/2023	TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN TÚC ĐỊA CHỈ: C1/3G, ĐƯỜNG BÙI THANH KHIẾT, KHU PHỐ 3, THỊ TRẤN TÂN TÚC, HUYỆN BÌNH CHÁNH	PHÒNG SỐ 1 (TẦNG TRỆT)
2	Trường Tiểu học Tân Kiên	08 giờ			
3	Trường Tiểu học Bình Chánh	08 giờ, 30 phút			
4	Trường Tiểu học Võ Văn Vân	10 giờ			
5	Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm	12 giờ			

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHỐI TIỂU HỌC
NĂM HỌC 2023 - 2024

UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHỐI TIỂU HỌC NĂM HỌC 2023 – 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP

(Kèm theo Thông báo số 500 /TB-HĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng xét tuyển viên chức)

1. Nội dung dành cho thí sinh dự tuyển vị trí Giáo viên

1.1. Kiến thức chung

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 05 tháng 11 năm 2010, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức số 52/2019/QH14 ngày 15 tháng 11 năm 2019;

- Luật giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội;

- Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo;

- Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học.

- Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định đánh giá học sinh Tiểu học.

1.2. Kiến thức chuyên môn: Yêu cầu thí sinh có kiến thức chuyên môn, phương pháp dạy học để giải quyết một vấn đề chuyên môn cụ thể, soạn và giảng dạy 01 hoạt động dạy học cụ thể ..., có khả năng trình bày bảng, khả năng xử lý tình huống. Đối với vị trí Giáo viên Tổng phụ trách đội trả lời các câu hỏi về chuyên môn theo vị trí đăng ký dự tuyển.

2. Nội dung dành cho thí sinh dự tuyển vị trí Nhân viên

2.1. Kiến thức chung: Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 05 tháng 11 năm 2010, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức số 52/2019/QH14 ngày 15 tháng 11 năm 2019.

2.2. Kiến thức chuyên môn:

- Đối với nhân viên Văn thư: Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về công tác văn thư; Thông tư 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục; Thông tư 09/2011/TT-BNV ngày 03 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nội vụ về quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức; Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu.

- Đối với nhân viên Thư viện - Thiết bị: Các kiến thức về Thư viện – Thiết bị và nghiệp vụ công tác Thư viện - Thiết bị.

- Đối với Nhân viên kế toán:

+ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

+ Luật Kế toán năm 2015;

+ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách Nhà nước;

+ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính Phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

+ Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;

+ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, Thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

+ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính;

+ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

+ Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Quy định về phân cấp quản lý Nhà nước đối với tài sản công tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tổ chức khác được thành lập theo quy định pháp luật về Hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

+ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 1427/UBND-VX ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về hướng dẫn thực hiện Thông tư số

16/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Đối với Nhân viên Công nghệ thông tin: trả lời các câu hỏi về chuyên môn theo vị trí đăng ký dự tuyển.

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHỐI TIỂU HỌC
NĂM HỌC 2023 – 2024

UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
KHỐI TIỂU HỌC
NĂM HỌC 2023– 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI QUY XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

I. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI THÍ SINH THAM DỰ PHỎNG VẤN, THỰC HÀNH

1. Phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự.

2. Xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để Ban kiểm tra, sát hạch đối chiếu trước khi vào phòng thi.

3. Ngồi đúng chỗ theo hướng dẫn Ban Kiểm tra, sát hạch.

4. Chỉ được mang vào phòng thi thước kẻ, bút viết để làm bài thi và một số loại thuốc mà thí sinh dự thi có bệnh án phải mang theo; không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi.

5. Chỉ sử dụng loại giấy thi được phát để làm bài thi; phải ghi đầy đủ các mục quy định đối với thí sinh trên giấy làm bài thi.

6. Bài thi chỉ được viết bằng một loại mực có màu xanh hoặc màu đen. Không được sử dụng các loại mực màu khác, mực nhũ, mực phản quang, bút chì để làm bài thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác); không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng lên bài thi.

7. Tuân thủ mọi hướng dẫn của Ban kiểm tra, sát hạch; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích trong phòng thi.

8. Không được trao đổi với người khác trong thời gian thi, không được trao đổi giấy thi, giấy nháp, không được chép bài hoặc nhìn bài thi của thí sinh khác hoặc có bất kỳ một hành động gian lận nào khác. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin có liên quan đến đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận thông tin từ ngoài vào phòng thi.

9. Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai Ban Kiểm tra, sát hạch.

10. Không được ra ngoài phòng thi trong thời gian thi; nếu thí sinh có đau, ốm bất thường thì phải báo cho Ban Kiểm tra, sát hạch xem xét, giải quyết.

11. Thí sinh dự thi chỉ được rời phòng thi khi đã nộp bài và ký xác nhận vào danh sách dự thi. Trường hợp thí sinh dự thi không ký xác nhận trước khi ra khỏi phòng thi thì phải nhận điểm không (0).

12. Thí sinh dự thi có quyền tố giác người vi phạm nội quy, quy chế với Ban Kiểm tra, sát hạch, thành viên Hội đồng thi, thành viên Ban giám sát.

II. XỬ LÝ ĐỐI VỚI THÍ SINH VI PHẠM

1. Khiển trách:

Ban kiểm tra, sát hạch phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

a) Cố ý ngồi không đúng chỗ ghi số báo danh của mình;

b) Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở nhưng vẫn không chấp hành;

c) Mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

2. Cảnh cáo:

Ban kiểm tra, sát hạch phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

a) Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;

b) Cho thí sinh khác chép bài hoặc chép bài của thí sinh khác;

c) Sử dụng tài liệu, điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng thông tin khác trong phòng thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

3. Đình chỉ thi:

Trưởng ban quyết định đình chỉ thi đối với thí sinh vi phạm đã bị lập biên bản với hình thức cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy thi hoặc thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi. Việc đình chỉ thi được công bố công khai tại phòng thi.

4. Hủy kết quả thi:

Căn cứ vào báo cáo của Chủ tịch Hội đồng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hủy bỏ kết quả thi đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

a) Viết, vẽ vào tờ giấy thi những nội dung không liên quan đến nội dung của bài thi;

b) Đánh tráo bài thi hoặc thi hộ hoặc bị đình chỉ thi.

5. Trừ điểm bài thi:

a) Thí sinh bị khiển trách trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 25% tổng số câu trả lời đúng hoặc 25% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó;

b) Thí sinh bị cảnh cáo trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 50% tổng số câu trả lời đúng hoặc 50% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó.

c) Khi tổng hợp điểm, căn cứ biên bản xử lý vi phạm do Ban kiểm tra, sát hạch phòng thi lập, Thư ký Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc trừ điểm đối với trường hợp vi phạm.

6. Thí sinh vi phạm nội quy, quy chế phải bị lập biên bản, Ban kiểm tra, sát hạch phòng thi và thí sinh vi phạm cùng phải ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi,.

Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì Ban kiểm tra, sát hạch phòng thi mời hai thí sinh bên cạnh cùng ký xác nhận sự việc. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì Ban kiểm tra, sát hạch phòng thi vẫn lập biên bản và báo cáo theo quy định.

7. Thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi, ngoài việc bị đình chỉ, hủy kết quả thi, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

8. Thí sinh dự thi là cán bộ, công chức, viên chức nếu bị đình chỉ thi hoặc bị hủy hết quả thi, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

III. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI BAN KIỂM TRA, SÁT HẠCH

1. Phải có mặt tại địa điểm thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự.

2. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy chế, nội quy.

3. Giữ trật tự, không được làm việc riêng; không được hút thuốc; không được sử dụng các loại đồ uống có cồn hoặc các chất kích thích; không được sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác trong phòng thi, trừ trường hợp Ban kiểm tra, sát hạch phòng thi kiêm kỹ thuật viên sử dụng máy vi tính và các thiết bị có liên quan đối với phần thi, môn thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

4. Không được trao đổi riêng với bất kỳ thí sinh nào trong thời gian thi.

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KHỐI TIỂU HỌC
NĂM HỌC 2023 – 2024